

QUAN ĐIỂM PHÂN NGÀNH TẠI VIETSTOCK

Không có một hệ thống hay tiêu chuẩn phân ngành nào là hoàn chỉnh! Việc xây dựng và sử dụng hệ thống hay tiêu chuẩn phân ngành nào là tùy thuộc vào quan điểm của từng cá nhân hay tổ chức liên quan.

**Công ty Cổ phần Tài Việt
VIETSTOCK**

146C Nguyễn Đình Chính, P. 8, Q. Phú Nhuận,
Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (84.8) 2168 488

Fax: (84.8) 8476 480

Thực hiện báo cáo

Nguyễn Thị Thanh Hà thanhhant@vietstock.vn

- Một số hệ thống phân ngành trên thế giới và tại Việt Nam.
- Vietstock và sự lựa chọn hệ thống phân ngành NAICS 2007.
- Vietstock và nguyên tắc phân ngành cho các công ty.

I – SỰ PHÂN NGÀNH KINH TẾ

Trên thế giới

Ở mỗi quốc gia, khi các hoạt động kinh tế chưa phát triển, quy mô nhỏ cũng như tính đa dạng của các lĩnh vực chưa cao thì tương ứng với đó là việc phân ngành kinh tế cũng tương đối đơn giản. Kể từ những năm 1800, nền kinh tế thế giới bắt đầu có sự biến chuyển vượt bậc, bắt nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp. Các lĩnh vực mới xuất hiện ngày càng nhiều đã đặt ra yêu cầu phải thực hiện sự phân ngành.

Việc xây dựng hệ thống phân ngành là hết sức cần thiết tại mỗi quốc gia và các tổ chức, đặc biệt là các tổ chức liên quan tới lĩnh vực kinh tế mang tính chất thống kê, phân tích thông tin. Điều đó không chỉ giúp chúng ta quản lý dữ liệu một cách hiệu quả khoa học mà còn giúp nâng giá trị sử dụng của dữ liệu lên mức độ cao, hiệu quả.

Hiện tại, trên thế giới có rất nhiều cách phân chia ngành kinh tế. Sự khác biệt trong gom – tách các ngành, nhóm ngành tùy thuộc vào quan điểm của từng quốc gia, hoặc từng tổ chức. Ví dụ như, tại Hoa Kỳ, hệ thống phân ngành **SIC** (*Standard Industrial Classification*) với 10 nhóm và hệ thống **NAICS** (*The North American Industry Classification System*) với 20 nhóm tại phân ngành cấp 1 được áp dụng khá phổ biến; ở Anh, **UK SIC 2007** có 21 nhóm, trong khi đó, hệ thống phân ngành **METI** của Nhật Bản chỉ có 5 nhóm, ...

Hai trong những hệ thống phân ngành xuất phát điểm từ các tổ chức tài chính nổi tiếng trên thế giới là **ICB** và **GICS**. **ICB** (*Industry Classification Benchmark*) là hệ thống phân ngành cho các công ty, được phát triển bởi Dow Jones và công ty FTSE International Limited. Hệ thống này gồm 4 phân cấp với 10 nhóm ngành cấp 1 (dầu và gas, vật liệu cơ bản, công nghiệp, hàng tiêu dùng, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ tiêu dùng, viễn thông, tiện ích, tài chính, công nghệ), 18 ngành cấp 2, 39 phân ngành cấp 3 và tổng cộng tới 104 chi tiết ngành cấp 4. Hiện nay, hệ thống ICB được dùng cho sàn NASDAQ, NYSE và một vài thị trường chứng khoán khác trên thế giới. Trong khi đó, **GICS** (*The Global Industry Classification Standard*) được phát triển bởi Morgan Stanley và Standard & Poor's. GICS có khá nhiều điểm tương tự ICB.

Tại Việt Nam

Từ những năm 1990 trở lại đây, Việt Nam có hai hệ thống phân ngành, đó là Hệ thống ngành kinh tế quốc dân 1993 (**VSIC 1993**) và Hệ thống ngành kinh tế quốc dân 2007 (**VSIC 2007**). VSIC 2007 có 21 ngành cấp 1, 88 ngành cấp 2, 242 ngành cấp 3, 437 ngành cấp 4 và 642 ngành cấp 5. Hệ thống này được xây dựng dựa trên việc đánh giá thực trạng sử dụng VSIC 1993 và những phát triển của hệ thống này trong ngành Thống kê và các Bộ, ngành khác. Bên cạnh đó, VSIC 2007 cũng thiết lập dựa trên việc tham khảo và áp dụng phiên bản mới nhất của Liên hợp quốc về Phân ngành chuẩn quốc tế (ISIC), Dự thảo khung chung của ASEAN về phân ngành trên cơ sở ISIC và kinh nghiệm phát triển phân loại quốc tế của các nước, đặc biệt là các nước ASEAN.

Các tổ chức tài chính tại Việt Nam cũng có hệ thống phân ngành của mình, tuy nhiên, tính cho đến thời điểm này, chưa tổ chức nào công bố về hệ thống cũng như các nguyên tắc mình sử dụng. Trong tình hình đó, Vietstock tiên phong trong việc minh bạch, công khai những quan điểm của mình về việc phân chia ngành nghề trong quản lý cũng như trong phân tích tại công ty để các nhà đầu tư nắm bắt và tiện theo dõi.

II – VIETSTOCK VÀ NAICS 2007

Lý do Vietstock chọn NAICS 2007

Trong quá trình nghiên cứu, Vietstock đã lựa chọn NAICS 2007 để áp dụng vào việc phân loại ngành nghề kinh tế trong việc tổ chức quản lý thông tin cũng như phục vụ cho công tác nghiên cứu cung cấp các báo cáo phân tích về ngành cũng như về công ty với một số lý do như sau:

- **Sử dụng phổ biến**
 - Khối NAFTA của khu vực Bắc Mỹ, mà cụ thể là bao gồm Hoa Kỳ, Canada và Mexico, mặc dù dân số chỉ đạt 6.82% nhưng chiếm tới 29.98% tổng GDP của toàn thế giới. Như vậy, chỉ tại 3 quốc gia trên tổng số 200 quốc gia khắp năm châu, GDP đã gần 1/3, cho thấy vị trí kinh tế quan trọng của khu vực này. Qua nghiên cứu và tìm hiểu, hệ thống phân ngành NAICS 2007 được sử dụng khá phổ biến tại cả ba quốc gia nêu trên. Hệ thống này còn phổ biến hơn cả hệ thống ra đời trước đó – SIC.

Số liệu GDP và dân số của 3 quốc gia khối NAFTA

Quốc gia	GDP 2007	Dân số 2005	% GDP Thế giới	% Dân số Thế giới
Thế giới	53,640,000	6,372,797,742	100%	100%
Hoa Kỳ	13,790,000	295,734,134	25.71%	4.64%
Canada	1,406,000	32,805,041	2.62%	0.51%
Mexico	886,400	106,202,903	1.65%	1.67%
Tổng NAFTA	16,082,400	434,742,078	29.98%	6.82%

Đơn vị: GDP - triệu USD, dân số - người

Nguồn: CIA World Factbook

- **Tổ chức khoa học**
 - NAICS 2007 được thiết kế phù hợp với Hệ thống của Liên hợp quốc về Phân ngành chuẩn quốc tế (ISIC) và bắt đầu được hình thành từ năm 1992, khi mà Ủy ban Chính sách Phân loại Kinh tế học (ECPC) được thành lập, hệ thống NAICS còn được hỗ trợ bởi khá nhiều cơ quan khác nhau như Bureau of Economic Analysis (BEA), Bureau of Labor Statistics (BLS), và Census Bureau. Đây là một cấu trúc có thứ bậc cho phép đánh mã code linh hoạt. Hệ thống phân 6 cấp cùng việc đánh mã số tương ứng.
- **Thích hợp với một nền kinh tế hiện đại**
 - NAICS 2007 thể hiện hầu hết các lĩnh vực, các ngành lớn - nhỏ, bao quát - chi tiết trên thế giới, đồng thời cũng thể hiện được tính mở của hệ thống. Điều này phù hợp với xu hướng phát triển của các ngành kinh tế Việt Nam trong tương lai. Đó là nền kinh tế theo hướng phân cấp và chuyên môn hóa. Hiện tại, đối chiếu theo Việt Nam, có rất nhiều hoạt động kinh tế còn chưa xuất hiện ví dụ như dịch vụ quản trị doanh nghiệp, tuy nhiên đây lại là dịch vụ khá phổ biến tại nước ngoài, đặc biệt là các nước có nền kinh tế phát triển như Mỹ.

- **Tương đồng với VSIC 2007**
 - NAICS 2007 cũng có nhiều điểm tương đồng với VSIC 2007 của Việt Nam do cùng xây dựng dựa trên nền tảng tài liệu của Hệ thống của Liên hợp quốc về Phân ngành chuẩn quốc tế (ISIC).
- **Sắp xếp thứ tự ngành cho thấy “Chuỗi Giá Trị - Value Chain”**
 - Đặc biệt, Vietstock đề cao tính logic trong việc sắp xếp thứ tự các ngành, đặc biệt là nhóm ngành cấp 1, trong NAICS. Theo thứ tự từ sản xuất nông nghiệp và khai khoáng, trên tinh thần các ngành nghề nông – lâm – ngư nghiệp truyền thống và khai khoáng sẵn có, được sự hỗ trợ của ngành xây dựng, và tiện ích cộng đồng như điện, khí, nước, ... NAICS bước chuyển tiếp sang ngành sản xuất, chế biến để cho ra những mặt hàng, sản phẩm “tinh chế”, có thêm “giá trị gia tăng”, ... Thương mại đóng vai trò phân phối sản phẩm hàng hóa tới tay người dùng. Tuy nhiên, để có thể trơn tru trong việc trao đổi hàng hóa, cũng như các quá trình tái sản xuất, các ngành dịch vụ về vận tải, thông tin, ngân hàng, tài chính, ... phát huy tác dụng hỗ trợ. Có thể nói việc phân định ngành theo thứ tự trước – sau như trên đóng vai trò như một “*Chuỗi Giá Trị - Value Chain*” từ khâu đầu đến khâu kết thúc. Điều này rất quan trọng và giúp định hình rõ ràng trong công việc phân tích ngành kinh tế. Ví dụ: chỉ với một chữ “thủy hải sản”,
 - nếu liên quan đến nuôi trồng đánh bắt thủy hải sản thì khâu này thuộc về ngành cấp 1 là sản xuất nông – lâm – ngư nghiệp;
 - nếu liên quan chế biến đông lạnh thành sản phẩm tiêu dùng trong ngoài nước thì khâu này thuộc về ngành cấp 1 là sản xuất, mà cụ thể hơn nữa ngành cấp 2 là sản xuất thực phẩm, và ngành cấp 3 là sản xuất sản phẩm đông lạnh thủy hải sản;
 - nếu chỉ liên quan tới thu mua và xuất nhập khẩu sản phẩm thủy hải sản thì ngành cấp 1 thuộc về thương mại.

Giới thiệu hệ thống phân ngành của Vietstock

Mặc dù lựa chọn NAICS 2007 để tham khảo và sử dụng, tuy nhiên, Vietstock cũng có những thay đổi sao cho phù hợp với tình hình quản lý riêng của công ty. Hệ thống phân ngành cũng gồm 6 cấp, song mã ký hiệu có hơi khác so với hệ thống này.

Hệ thống phân ngành tại Vietstock

Cấp	Ký hiệu tương ứng
Cấp 1	100, 200, ..., 2000
Cấp 2	101, 102, ..., 201, ..., 2001, ...
Cấp 3	1011, 1012, ..., 2011, ..., 20011, ...
Cấp 4	10111, 10112, ..., 20111, ..., 200111, ...
Cấp 5	101111, 101112, ..., 201111, ..., 2001111, ...
Cấp 6	1011111, 1011112, ..., 2011111, ..., 20011111, ...

Nguồn: Vietstock

Phân ngành cấp 1 của Vietstock (20 ngành)

Mã	Tên ngành	Ghi chú
100	Sản xuất nông nghiệp	Ngành tạo ra những sản phẩm nông nghiệp thông qua các hoạt động như: chăn nuôi, săn bắt, trồng trọt, khai thác và các hoạt động hỗ trợ.
200	Khai khoáng	Ngành khai thác tài nguyên thiên nhiên như: dầu mỏ, khí đốt, ... và các hoạt động hỗ trợ, phục vụ cho ngành khai khoáng.
300	Tiện ích cộng đồng	Sản phẩm của ngành phục vụ các nhu cầu thiết yếu trong sinh hoạt và sản xuất như điện năng, khí đốt thiên nhiên, nước sinh hoạt và xử lý nước thải.
400	Xây dựng và bất động sản	
500	Sản xuất	Là ngành tạo ra sản phẩm từ nguyên vật liệu ban đầu thông qua quá trình chuyển đổi cơ, lý, hóa học, ví dụ sản xuất thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, dệt may, giấy da, hoá chất, dược phẩm, thiết bị điện - điện tử - viễn thông, ...
600	Thương mại (Bán sỉ)	
700	Thương mại (Bán lẻ)	
800	Vận tải và kho bãi	Ngành vận chuyển hành khách và hàng hóa, lưu kho bãi, vận chuyển tham quan du lịch và các hoạt động khác liên quan.
900	Công nghệ - Truyền thông	
1000	Tài chính và bảo hiểm	
1100	Thuê và cho thuê	Cung cấp các dịch vụ thuê và cho thuê các sản phẩm, phương tiện, thiết bị máy móc.
1200	Dịch vụ Chuyên môn - Khoa học - Kỹ thuật	Cung cấp các dịch vụ có tính chất chuyên môn cao, ví dụ: pháp lý, kế toán, kiến trúc, tư vấn quảng cáo, quan hệ công đồng, ...
1300	Dịch vụ quản trị doanh nghiệp	Tổ chức tham gia vào quá trình quản lý điều hành của các doanh nghiệp, có thể nắm giữ hoặc không nắm giữ cổ phiếu của doanh nghiệp đó.
1400	Dịch vụ hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none"> Dịch vụ hỗ trợ (hành chính, du lịch, an ninh, kiểm định...) Dịch vụ xử lý và tái chế rác thải
1500	Giáo dục và đào tạo	
1600	Dịch vụ chăm sóc sức khỏe	
1700	Nghệ thuật và dịch vụ giải trí	
1800	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	
1900	Dịch vụ khác	
2000	Hành chính công	Các cơ quan hành chính có nhiệm vụ thực thi các chính sách của Chính phủ

Nguồn: Vietstock (Tham khảo NAICS)

Nguyên tắc phân ngành của Vietstock

Khi tiến hành phân ngành cho các công ty, để đơn giản hoá và tiện cho việc theo dõi, Vietstock chọn yếu tố “**Cơ cấu doanh thu**” là yếu tố ưu tiên để xem xét. Lĩnh vực tạo doanh thu lớn nhất trong cơ cấu doanh thu thông thường cũng cho tỷ trọng trong cơ cấu lợi nhuận cao. Mặc dù không phải lúc nào cũng vậy nhưng phần lớn lĩnh vực hoạt động này vẫn khiến doanh nghiệp phải bỏ ra nhiều nguồn lực để tham gia vào.

Nguyên tắc:

- Hoạt động nào chiếm hơn 50% trong cơ cấu doanh thu sẽ được xác định là ngành chính của doanh nghiệp xét tới cấp phân ngành có thể (từ cấp 1 tới cấp 6).

- Nếu không xác định được hoạt động đơn lẻ nào đạt tỷ trọng hơn 50% trong cơ cấu doanh thu thì ta thực hiện nhóm các hoạt động tương đồng lại và phân chia cho ngành có cấp bậc lớn hơn. Lý do: Đối với các doanh nghiệp tại Việt Nam, ngay cả các doanh nghiệp đã niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán cũng chưa công bố đủ thông tin.

Tuy nhiên, kết quả phân ngành theo căn cứ nêu trên được sử dụng chủ yếu trong công tác quản lý thông tin tại Vietstock. Đối với các báo cáo phân tích chuyên sâu về từng công ty, việc phân ngành này chỉ mang tính tham khảo và làm nền tảng cho các những lý luận sau đó trong nhóm nhiều ngành nghề mà công ty cùng hoạt động.

Phân ngành các công ty niêm yết trên sàn HoSE

Tính đến hết 31/3/2008, trên Sở Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh có 150 công ty và 3 chứng chỉ quỹ niêm yết. Ngành nghề hoạt động của các công ty tương đối đa dạng, tuy nhiên tỷ trọng lớn vẫn chủ yếu ở các lĩnh vực sản xuất nói chung, cùng các lĩnh vực khác như xây dựng - bất động sản, thương mại, vận tải – kho bãi, ... Ngành dịch vụ nhìn chung còn rất mờ nhạt trên sàn chứng khoán và khá nhiều ngành chưa xuất hiện.

Số lượng mã CK sàn HoSE

Mã ngành	CÁC NHÓM NGÀNH	Số lượng CKNY sàn HoSE
100	Sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp	2
200	Khai khoáng	4
300	Tiện ích	5
400	Xây dựng và bất động sản	18
500	Sản xuất	82
600	Thương mại (Bán sỉ)	2
700	Thương mại (Bán lẻ)	16
800	Vận tải và kho bãi	15
900	Công nghệ - Truyền thông	1
1000	Tài chính và bảo hiểm	5
1100	Thuê và cho thuê	-
1200	Dịch vụ Chuyên môn - Khoa học - Kỹ thuật	-
1300	Dịch vụ quản trị doanh nghiệp	-
1400	Dịch vụ hỗ trợ (hành chính, du lịch, an ninh, kiểm định...) - Dịch vụ xử lý và tái chế rác thải	-
1500	Giáo dục và đào tạo	-
1600	Dịch vụ chăm sóc sức khỏe	-
1700	Nghệ thuật và dịch vụ giải trí	1
1800	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	2
1900	Hành chính công	-
2000	Dịch vụ khác	-
Tổng		153

Nguồn: Theo phân ngành của Vietstock (cập nhật tới 31/3/2008)

III – KẾT LUẬN

Sự công khai những quan điểm liên quan tới các vấn đề sử dụng xuyên suốt trong quá trình tổng hợp thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu, cũng như cung cấp các báo cáo phân tích chuyên sâu trong lĩnh vực kinh tế - tài chính – chứng khoán là điều Vietstock mong muốn chia sẻ cùng cộng đồng các nhà đầu tư.

Một trong những vấn đề đó là việc Vietstock lựa chọn NAICS 2007 làm căn cứ tham khảo để tiến hành xây dựng hệ thống cũng như nguyên tắc phân ngành cho riêng mình trên tinh thần kế thừa có chọn lọc.

THAM KHẢO

- + Hệ thống ngành kinh tế Việt nam 2007 (VSIC 2007)
- + Hệ thống ngành kinh tế quốc dân 1993 (VSIC 1993)
- + NAICS 2007: <http://www.bls.gov/bls/NAICS.htm>
- + Một số nguồn khác.

Báo cáo này được phát hành bởi Công ty Cổ phần Tài Việt - Vietstock. Những thông tin trong bản báo cáo này được lấy từ những nguồn tin được xem là đáng tin cậy và hợp lý. Vietstock không đảm bảo hoặc đưa ra lời giới thiệu cũng như không có trách nhiệm và nghĩa vụ cho tính chính xác, đầy đủ và toàn diện của nguồn tin. Việc quyết định và chịu trách nhiệm để đầu tư là trách nhiệm của người đọc báo cáo này.

Báo cáo này là tài sản của Vietstock, mọi yêu cầu hoặc góp ý liên quan đến báo cáo này xin liên hệ với Phòng Phân tích. Không một phần nào trong báo cáo này được phép làm lại, sửa chữa, sao chép dưới mọi hình thức mà chưa có ý kiến của Vietstock.